

Pagodes chinoises et annamites de Cholon

Lê Văn Lưu

Lê Văn Lưu là một nhà giáo về hưu đã từng làm phó đốc-ly thành phố Chợ-Lớn khi ông viết quyển *Pagodes chinoises et annamites de Cholon* (1931).

Theo lời tác giả, trước khi người Pháp đến Nam-kỳ, Thầy-Gòn, gồm cả Chợ-Lớn và Sài-Gòn, có dân Việt và Hoa cư trú. Dân Hoa hầu hết là dân từ Quảng-Đông và Phúc-Kiến đến. Số dân Hoa-kiều này gia tăng khi nhà Thanh thoái trào và Trung-Hoa rơi vào tình trạng hỗn loạn. Thập niên 1930, Chợ-Lớn gần như là một thành phố Tàu với các gia đình sống ở đây mang họ Tàu như Âu, Bành, Ca, Chung, Cô, Cù, Diệp, Giang, Hoa, Hồng, Khâu, Khương, Khứu, La, Lý, Mã, Nhan, Ôn, Ông, Quách, Tàn, Tăng, Thái, Trương, Vương, v.v...

Thầy-Gòn chia ra nhiều khu phố riêng biệt, mỗi khu vực là nơi sống và làm việc của những người cùng một nghề. Hà-Nội có ba mươi sáu phố phường, Hàng Đường, Hàng Đào, Hàng Than, Hàng Giấy, v.v... thì Thầy-Gòn có Xóm Than, Xóm Dầu, Xóm Cùi, v.v.... Xóm Than là nơi buôn bán than, Xóm Dầu là nơi sản xuất dầu lạc và dầu dừa, Xóm Cùi là nơi bán cùi để đốt lò.

Chợ-Lớn chia ra khu gia cư và khu thương mại. Khu thương mại lúc nào cũng đông đúc, nhộn nhịp kẻ mua người bán đủ thứ hàng hoá: thuốc nam, thuốc bắc, trà, bát chén, vải lụa, vải bông, dù, giày dép, pháo, vàng mã, v.v... Chưa kể những thuyền chở gạo, chở nước mắm từ cảng Sài-Gòn vào.

Xa quê hương, những cư dân của Chợ-Lớn đã nghĩ ngay đến đời sống tâm linh và xây dựng những đình, miếu, chùa. Thất-phủ Thiên-hậu-cung hay chùa Bảy phủ Bà ở đường Cây Mai và Thất-phủ Võ-đế-miếu nơi góc đường Quảng-Đông và Cây Mai là do sự đóng góp công đức của Hoa-kiều và dân Việt, trong đó có tên của vợ phó-vương Lê Văn Duyệt.

Các chùa hoàn toàn của người Việt thường có qui-mô nhỏ hơn và khiêm tốn hơn, mặc dù cũng xây bằng gỗ, gạch và mái lợp bằng ngói. Chung quanh ngôi chùa, có xây thêm những gian nhà dành cho các sư, ni và những người xuất-gia. Những người xuất-gia vì một lý do riêng nào đó, xuống tóc, qui-y, đem của cải, đất đai tặng chùa. Nhờ có những ruộng lúa này đem lợi mà chùa có ngân quỹ để tu sửa chùa. Các chùa chiền Việt, khác với chùa miếu Trung-Hoa, thường chọn nơi thanh tĩnh, vắng vẻ, xa nơi đô hội, núp dưới những tàng cây to, rất thích hợp cho sự tu hành.

Mỗi ngôi chùa thường có một vị sư trú trì gọi là thủ-toạ, giáo-thọ hay yết-ma; ở ngôi chùa lớn, có thể có một hay hai vị sư trú trì, đứng đầu là một hoà-thượng. Tất cả tăng hay sư đều có thể trở thành trí-sự hay thủ-toạ sau hai hay ba năm tu hành. Nếu họ tiếp tục qua được một giai đoạn tu tập, tuyệt thực, trải trong ba tháng tu hành này gọi là trường-hương, họ sẽ được lên làm giáo-thọ.



Pagode annamite Từ-án tại Phú-lâm (Cholon)

Tác giả cho biết là chính những vị sư này đã làm vẻ vang cho chùa và đạo Phật. Họ đi tu từ khi còn trẻ, xả tâm thân cho lẽ đạo. Họ được Phật-tử kính nể vì sự buông xả, từ bỏ mọi thứ ở đời và vì đời sống khổ hạnh của họ. Họ chỉ ăn chay, đi chân đất và nằm ngủ trên sàn cứng.



Le Révérend Hoà-thượng Thanh-án, supérieur d'une Pagode Từ-án à Phú lâm Cholon

Nếu vị giáo-thọ tiếp tục giữ đức hạnh và được các tín đồ tin tưởng thì ông sẽ được vào chức vụ yết-ma. Muốn lên đến hoà-thượng, là địa vị tôn kính và được tín đồ trọng nể nhất, vị tăng phải trải qua một nghi lễ thử lửa gọi là trường-kỳ (épreuves de feu). Nghi lễ trường-kỳ được tổ chức dưới sự chứng kiến của tất cả tăng ni trụ trì trong vùng.

Một ngôi chùa có tiếng hay không là nhờ vào uy danh của vị sư trụ trì, vào đức hạnh và cuộc đời cá nhân của vị sư ấy. Cho nên có nhiều vị sư đã đi đến chỗ cực đoan, muốn chấm dứt

sớm cuộc đời của mình bằng cách tuyệt thực kéo dài cho đến khi hết hơi hết sức. Có người xây lấy giàn hoả thiêu và tự thiêu sống mặc dù tin đồ ngăn cản và chính phủ ngăn cấm. Tại nhiều ngôi chùa cổ xưa, còn thấy mộ tháp của những vị sư tự thiêu này và của các hoà-thượng trú trì.

Một ví dụ là vị thủ-toạ và trú trì chùa Phụng-Sơn, gần đồn Cây Mai, tên Đinh Văn Chân, sinh tại làng Phước-Thạnh (Gia-Định) năm 1866, đã tự thiêu sống bằng giàn hoả thiêu ông làm lấy, mất năm 1902, khi ấy có 37 tuổi. Một vị sư khác, yết-ma Hạp trú trì chùa Tiên-Lâm, đường Cây Mai, gần chùa Phụng-Sơn. Ông sinh năm 1877, tự nguyện hoả thiêu năm Giáp-tí (1924), mộ còn để ở nghĩa trang chùa Giác-Viên.

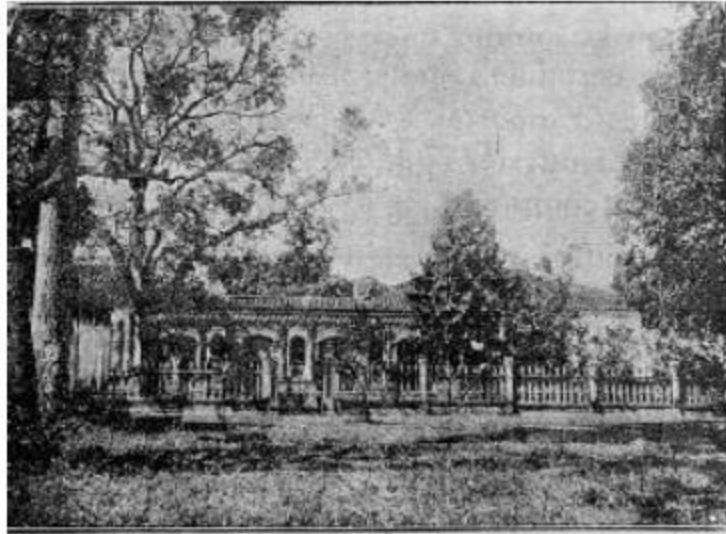
Ở Huế, hoà-thượng Hoàng-Nguyên muốn tự thiêu theo phong tục Phật-giáo, nhưng bị chính phủ bảo-hộ cấm vì cho hành động tự thiêu là man rợ. Vị sư này đành phải tuyệt thực để sớm được giải-thoát.

Ở chùa Phước-Long, làng Hiệp-Hoà (Biên-Hoà), nhà sư trưởng-môn Đào Văn Nuôi, 60 tuổi, bảo các sư đồng môn dời khỏi chùa và chỉ trở về vài giờ sau đó. Trong khi ai nấy ra khỏi chùa, sư Nuôi leo lên đụn rơm, nơi đây đã tẩm sẵn dầu xăng. Sau đó, sư ông rưới dầu xăng lên mình, tự châm lửa cháy và tự thiêu. Sư ông chấp tay như ngài tham thiền, thân nhiên chờ đợi cái chết trên đụn rơm. Khi các sư đồng môn về thì họ thấy sư ông đã hoá thành tro.

Ngôi chùa đặc biệt trong các chùa Việt ở Chợ-Lớn, được đông người đến viếng hơn cả là Giác-Viên-Tự.

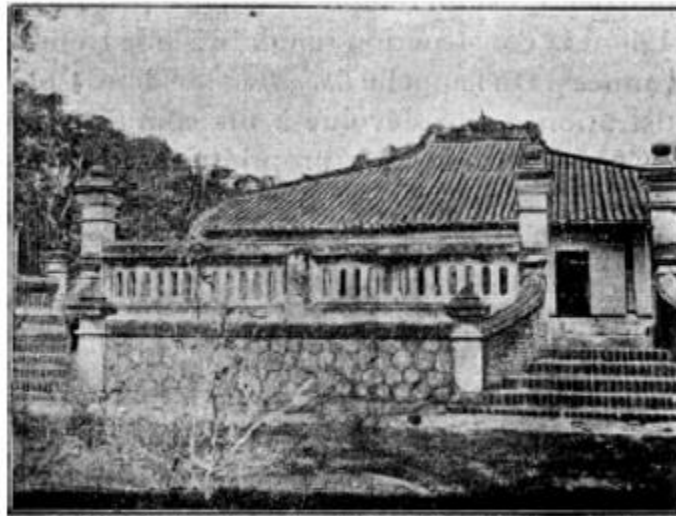
Giác-Viên-Tự có tên gọi nôm na là chùa Hố đất. Chùa được xây tại một khu vực yên tĩnh, xa tiếng động ồn ào của thành phố, giữa nơi rừng cây xanh rì, có rạch uốn quanh. Chùa do hoà-thượng Hải-Tĩnh xây dựng. Hoà-thượng Hải-Tĩnh, trú trì chùa Giác-Lâm (Phú-Thọ), cách chùa Giác-Viên độ một cây số.

Hoà-thượng Hoàng-Ngãi nối tiếp hoà-thượng Hải-Tĩnh, trú trì chùa Giác-Lâm và đã tu sửa chùa Giác-Lâm thành một trong những ngôi chùa đẹp nhất vùng và giao việc trông nom chùa cho môn đồ là yết-ma Phạm Văn Tiên. Hoà-thượng Hoàng-Ngãi sinh năm 1857 ở Bà-Điểm (Gia-Định), thân phụ làm nghề thầy thuốc. Cha mẹ mất sớm. Năm 18 tuổi, ông từ chối lập gia đình khiến cho chú và thầy dạy học bực tức. Năm 25 tuổi ông làm tăng tại Giác-Lâm-Tự và sau này điều hành chùa trong 35 năm. Ông ăn chay trường, đi chân đất, ngủ trên sàn cứng, và chỉ nhận các tước vị Phật-giáo một cách bất đắc dĩ.



Pagode de Giác-lâm-tự (vue de côté) à Phú-thọ (Gia-định)

Chùa Giác-Lâm ở Phú-Thọ



Vue d'ensemble de la Pagode Giác-viên-tự 14e quartier, Cholon

Chùa Giác-Viên tại quận 14, Chợ-Lớn



Le révérend Hòa-thượng Hoàng-ngãi (Trần-văn-Phong) supérieur de la Giác-viên-tự (Chợ-lớn) décédé le 23 Décembre 1929.

Hòa-thượng Hoàng-Ngãi trú trì chùa Giác-Lâm.



Le Yết-ma Phạm-văn-Tiên disciple et successeur du Révérend Hoàng-ngãi, né en 1875 au village de Bình-thới (Gia-định) annexé à la ville.

Yết-ma Phạm Văn Tiên kế thừa Hòa-thượng Hoàng-Ngãi sinh năm 1875 tại làng Bình-Thới (Gia-Định).



Autel central de la Pagode de Giác-hải-tự à Phú-lâm (Cholon)

Nơi thờ tự của chùa Giác-Hải ở Phú-Lâm.

Giác-Hải-Tự tại Phú-Lâm do một phụ nữ Việt, bà Hồ Thị Lộc, làm chủ miếng đất và cho xây chùa. Sau khi chùa xây xong, bà giao chùa cho thủ-toạ Nguyễn Minh Sự trông nom. Chùa nằm trong một khu vườn, nơi dân cư đông đúc.

Sau khi vị thủ-toạ qua đời năm 1903, sư Nguyễn Văn Tường đến trú trì. Sư Nguyễn Văn Tường sinh năm 1863 ở Gò-Công, cha mẹ giàu có. Nếu ông ở lại nhà với cha mẹ thì được hưởng phú quý và thừa hưởng gia tài cha mẹ để lại. Nhưng ông đã xuống tóc đi tu và nguyện theo chân đức Phật. Ông tu tại một ngôi chùa ở Gò-Công trong năm năm, cho đến khi thầy trú trì Giác-Hải-Tự qua đời thì ông đến trú trì tại Giác-Hải-Tự. Sư Tường trở thành yết-ma năm 1912. Cũng trong năm này, sư ông thấy chùa Giác-Hải chật chội và không hợp tiêu chuẩn vệ sinh hiện đại. Sư ông quyết tiền từ các tín đồ khá giả và xây dựng lại chùa. Tự tay sư ông vẽ kiểu kiến trúc. Bên ngoài, chùa giống như một ngôi nhà thờ Thiên-chúa-giáo hay Tin-lành. Nhưng ngôi chùa bên trong sạch sẽ và được rất đông Phật-tử lui tới.

Sư ông dịch các kinh sách Phật ra quốc-ngữ để cho các Phật-tử không biết chữ Nho có thể đọc được kinh Phật. Ông còn đi giảng kinh ở khắp miền Tây Nam-kỳ. Do những đóng góp của sư ông cho đạo Phật, ông được thăng lên bậc hoà-thượng năm 1924. Trông bên ngoài, ông

khá cao, người gầy guộc như những vị sư tu khổ hạnh và ăn chay trường, nhưng tính tình hoà nhã.

Quyển sách của tác giả Lê Văn Lưu đã cho thấy một khung cảnh tín ngưỡng của thời gian 30 năm đầu thế kỷ thứ 20 tại miền Nam. Dù thời thế thay đổi, đời sống, con người và đạo đức không còn như xưa, nhưng vẫn còn những tín đồ đạo Phật giữ niềm tin ở đạo, đời bỏ mọi thú vui ở đời và xả thân vì đạo Phật.



Le Révérend Hoà-thượng Từ-phong (Nguyễn-văn-Tường) supérieur de la Pagode Giác-hải-tự

Hoà-thượng Từ-Phong trụ trì chùa Giác-Hải.



Nhà sư Nam-kỳ (Cochinchine)

Bưu ảnh